

Sách Đa-ni-ên - Số mười tám

Giờ

Jeff Pippenger

2023-12-13

Sự linh hứng cho thấy rõ rằng chương ba của sách Đa-ni-ên tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật tại Hoa Kỳ. Trong Ê-sai chương hai mươi ba, dân phụ thành Ty-ros, kẻ phạm tà dân với các vua trên đất, chính là dân phụ trong Khải Huyền, kẻ phạm tà dân với các vua trên đất. Trong Khải Huyền chương mười bảy, dân phụ ấy có dòng chữ Ba-by-lôn Lớn được ghi trên trán.

Người đàn bà ấy mặc áo màu tía và màu điều, trang sức bằng vàng, đá quý và ngọc trai; tay cầm một chén vàng đầy những điều ghê tởm và sự ô uế của tà dân mình. Trên trán nàng có ghi một tên: SỰ MÀU NHIỆM, BA-BY-LÔN LỚN, MẸ CỦA CÁC KỸ NỮ VÀ CÁC ĐIỀU GHÊ TỎM TRÊN ĐẤT. Khải Huyền 17:4, 5.

Trước năm 1950, các từ điển tiếng Anh đã xác định đúng người phụ nữ được nói đến trong hai câu này là Giáo hội Công giáo Rôma. Cả thế giới đã biết, sau Thời kỳ Tăm Tối của những cuộc bách hại do Công giáo thực hiện, kéo dài từ năm 538 đến năm 1798, rằng Giáo hội Rôma là dân phụ đã gian dân với các vua trên đất. Tuyên ngôn Độc lập được soạn thảo như một sự khước từ quyền cai trị của Công giáo cũng như quyền cai trị của các vua trần thế đã lập những mối quan hệ ô uế với dân phụ. Ê-sai chương hai mươi ba cho biết rằng dân phụ sẽ bị lãng quên. Bạn sẽ chẳng bao giờ tìm thấy định nghĩa về dân phụ trong Khải Huyền chương mười bảy là Giáo hội Công giáo Rôma trên bất kỳ công cụ tìm kiếm hiện đại nào, vì Lời Đức Chúa Trời chẳng bao giờ thất bại, và Lời Ngài phán rằng bà sẽ bị lãng quên.

Và đến ngày đó, Tia sẽ bị quên lãng trong bảy mươi năm, theo số năm của một đời vua; sau bảy mươi năm, Tia sẽ cất tiếng ca như một kỹ nữ. Hãy lấy đàn hạc, đi khắp trong thành, hỡi kỹ nữ đã bị quên lãng; hãy dạo những khúc êm dịu, hát nhiều bài, để người ta nhớ đến ngươi. Và khi hết bảy mươi năm, Chúa sẽ thăm viếng Tia; nó sẽ trở lại với tiền công của mình, và sẽ phạm tà dân với mọi vương quốc trên mặt đất. Hàng hóa và tiền công của nó sẽ là vật thánh cho Chúa; sẽ không được tích trữ cũng không được cất giữ; vì hàng hóa của nó sẽ dành cho những người ở trước mặt Chúa, để ăn cho đủ, và để có áo quần bền lâu. Ê-sai 23:15-18.

Lời Đức Chúa Trời không bao giờ thất bại, và kể từ năm 1798, dân phụ đã bị lãng quên, nhưng trong những ngày sau rốt nàng sẽ được nhớ đến. Nàng được nhớ đến khi ngày Sa-bát thứ bảy của Đức Chúa Trời bị công kích, và đó là điều răn duy nhất trong Mười Điều Răn vốn luôn phải được ghi nhớ. Nàng được nhớ đến khi nàng cầm đàn hạc, đi vòng quanh thành và tấu những giai điệu êm ái cùng nhiều bài ca. Nàng hát các bài ca của mình vào cuối bảy mươi năm, đó là những ngày của một vua. Theo Đa-ni-ên chương hai, một vua là một vương quốc.

Và bất cứ nơi nào con cái loài người cư trú, Ngài đã phó vào tay ngươi các loài thú đồng và chim trời, và đã đặt ngươi làm người cai trị trên hết thủy chúng. Ngươi là cái đầu bằng vàng ấy. Đa-ni-ên 2:38.

“Đầu” hoặc “vua” đều là những biểu tượng cho một vương quốc. Vương quốc được biểu trưng bởi “những ngày của một vua” là Hợp chúng quốc Hoa Kỳ. Hợp chúng quốc Hoa Kỳ bắt đầu sự cai trị theo lời tiên tri của mình như con thú từ đất khi vết thương chí tử được giáng trên dân phụ Babylon vào năm 1798. Nó tiếp tục là vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh cho đến khi có luật Chủ nhật. Vương quốc theo nghĩa đen trong lời tiên tri Kinh Thánh, vốn thực sự đã cai trị trong bảy mươi năm, là Babylon.

Này, Chúa phán: ta sẽ triệu tập mọi gia tộc ở phương bắc, cùng Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, tôi tớ của ta; ta sẽ đưa họ đến nghịch cùng xứ này, chống lại dân cư của nó và chống lại mọi dân tộc chung quanh; ta sẽ tiêu diệt họ hoàn toàn, khiến họ thành điều kinh hãi, thành trò nhạo báng, và thành cảnh hoang tàn đời đời. Hơn nữa, ta sẽ cất khỏi họ tiếng vui mừng và tiếng hân hoan, tiếng chú rê và tiếng cô dâu, tiếng cối xay và ánh đèn. Cả xứ này sẽ trở nên hoang tàn và đáng kinh hãi; và những dân này sẽ phục dịch vua Ba-by-lôn trong bảy mươi năm. Và sẽ xảy ra rằng, khi bảy mươi năm đã trọn, ta sẽ trừng phạt vua Ba-by-lôn và dân tộc ấy, Chúa phán, vì tội ác của họ, và cả đất của người Canh-đê; ta sẽ khiến nó thành hoang tàn đời đời. Giê-rê-mi 25:9-12.

Ba-by-lôn theo nghĩa đen đã cai trị bảy mươi năm, tiêu biểu cho vương quốc trong những ngày sau rốt sẽ trị vì bảy mươi năm mang tính biểu tượng. Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đã tấn công Giu-đa ba lần. Cuộc tấn công thứ nhất nhắm vào Giê-hô-gia-kim, và bảy giờ bảy mươi năm trong lời tiên tri của Giê-rê-mi bắt đầu. Nó kết thúc với cái chết của Bê-n-xát-sa, khi Đức Chúa Trời trừng phạt “vua Ba-by-lôn”, như Ngài đã trừng phạt vua Giê-hô-gia-kim lúc khởi đầu của bảy mươi năm. Vương quốc mang tính tiên tri được mô tả là “những ngày của một vua” (một vương quốc), tức “bảy mươi năm”, là Ba-by-lôn; và vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh cai trị suốt bảy mươi năm mang tính biểu tượng trong thời kỳ khi kỹ nữ của Ty-rơ bị lãng quên, chính là con thú từ đất trong Khải Huyền đoạn mười ba. Sự chuyển tiếp từ vương quốc thứ năm sang vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh vào năm 1798 là một phần của lẽ thật mà Giăng đang minh họa trong Khải Huyền đoạn mười ba.

Và tôi đứng trên bãi cát của biển, và thấy một con thú từ biển đi lên, có bảy đầu và mười sừng, và trên các sừng nó có mười mào miện, và trên các đầu nó có danh hiệu phạm thượng. . . . Và tôi thấy một con thú khác từ đất đi lên; nó có hai sừng giống như chiên con, và nó nói như rồng. Khải Huyền 13:1, 11.

Bờ biển nơi Gioan đứng trong Khải Huyền chương mười ba tượng trưng cho năm 1798.

Vào thời điểm khi chế độ Giáo hoàng, bị tước mất sức mạnh, buộc phải thôi bách hại, Giăng thấy một quyền lực mới trỗi lên để vọng lại tiếng của con rồng và tiếp tục công việc tàn bạo và phạm thượng ấy. Quyền lực này, kẻ sau cùng sẽ gây chiến chống lại Hội Thánh và luật pháp của Đức Chúa Trời, được tượng trưng bằng một con thú có những sừng như chiên con. Các con thú trước nó đã trỗi lên từ biển; còn con này lại lên từ đất, tượng trưng cho sự trỗi dậy trong hòa bình của quốc gia mà nó biểu trưng—Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ. Signs of the Times, ngày 8 tháng 2, 1910.

Con thú từ biển bị bờ cát của biển ngăn cách khỏi con thú từ đất. Vương quốc thứ năm trong lời tiên tri Kinh Thánh, vào năm 1798 (bờ biển), đại diện cho lịch sử đã qua, còn vương quốc thứ sáu là lịch sử tương lai. Những người Millerite đã không thấy lẽ thật này. William Miller được ban cho sự thấu hiểu về quyền lực con rồng của chủ nghĩa ngoại giáo và mối liên hệ của nó với vương quốc tiếp theo, được biểu trưng như con thú của Công giáo. Khải Huyền 13 mở ra câu chuyện về tiên tri giả, tức là quyền lực thứ ba trong ba quyền lực dẫn dắt thế giới đến Armageddon. Câu chuyện bắt đầu nơi bờ biển, vào năm 1798.

Hoa Kỳ mở đầu lịch sử của mình với biểu tượng của con chiên, nhưng kết thúc lịch sử bằng việc nói như một con rồng. Lịch sử bảy mươi năm mang tính tượng trưng về thời kỳ trị vì của con thú từ đất được trình bày trong một câu, ở chương mười ba của sách Khải Huyền, vì câu ấy xác định cả khởi đầu lẫn kết thúc của con thú từ đất ngay trong cùng câu ấy.

Và tôi thấy một con thú khác từ đất lên; nó có hai sừng như chiên con, và nói như rồng. Khải Huyền 13:11.

Khi Hoa Kỳ nói như con rồng, nó sẽ ban hành luật ngày Chủ nhật. Trước khi hoàn tất việc cưỡng bách thờ phượng ngày Chủ nhật, các hội thánh Tin Lành bội đạo sẽ liên hiệp và nắm quyền kiểm soát chính trị đối với chính phủ bội đạo, khi họ hình thành hình tượng của con thú. Khi sự linh hứng xác định (và điều này lặp đi lặp lại) rằng lễ cung hiến tượng vàng của Nê-bu-cát-nét-sa tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật, thì điều ấy đánh dấu sự kết thúc của bảy mươi năm tượng trưng của con thú từ đất. Các chương một đến ba của Đa-ni-ên tượng trưng cho ba sứ điệp thiên sứ trong Khải Huyền chương mười bốn. Sứ điệp thiên sứ thứ ba trở thành lẽ thật sống động vào thời điểm luật ngày Chủ nhật.

Về phương diện tiên tri, các chương từ một đến ba trong sách Đa-ni-ên biểu trưng cho bảy mươi năm mang tính biểu tượng của con thú từ đất trong Khải Huyền chương mười ba. Bài thử nghiệm về ăn uống được trình bày trong chương một, cùng với tính biểu tượng của Giê-hô-gia-kim, cho thấy rằng chương một, về phương diện tiên tri, bắt đầu khi thiên sứ thứ nhất được ban quyền năng, vào ngày 11 tháng 8 năm 1840, hoặc vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, trong lịch sử của thiên sứ thứ ba.

Babylon là quốc gia đã thống trị trong bảy mươi năm, và những năm ấy tượng trưng cho lịch sử của Hoa Kỳ. Bảy mươi năm của Babylon không kết thúc cho đến khá lâu sau lễ cung hiến tượng vàng của Nebuchadnezzar, nhưng theo phương diện tiên tri, bảy mươi năm mang tính biểu tượng mà Isaiah sử dụng trong chương hai mươi ba lại kết thúc ở chương ba của Daniel. Khi dàn nhạc của Nebuchadnezzar tấu nhạc cho buổi lễ cung hiến, dấu của con thú được áp đặt, và lúc đó dân phụ của Tyre và của Babylon bắt đầu hát những bài ca của mình cho các vua trên đất, trong khi Israel bội đạo cúi lạy và nhảy múa.

Vua Nebuchadnezzar làm một tượng bằng vàng, cao sáu mươi cubit, ngang sáu cubit; vua dựng tượng ấy tại đồng bằng Dura, thuộc tỉnh Babylon. Bấy giờ vua Nebuchadnezzar sai triệu tập các thân vương, các tổng trấn, các quan chỉ huy, các thẩm phán, các thủ khổ, các mưu sĩ, các trưởng quan, và mọi người cầm quyền các tỉnh, đến dự lễ cung hiến tượng mà vua Nebuchadnezzar đã dựng. Rồi các thân vương, các tổng trấn, các quan chỉ huy, các thẩm phán,

các thủ khổ, các mưu sĩ, các trưởng quan, và mọi người cầm quyền các tỉnh đều nhóm lại để dự lễ cung hiến tượng mà vua Nebuchadnezzar đã dựng; và họ đứng trước tượng mà Nebuchadnezzar đã dựng. Bấy giờ một người rao lệnh kêu lớn rằng: Hỡi các dân, các nước, các tiếng, các người được truyền lệnh rằng: Hễ lúc nào các người nghe tiếng cornet, flute, harp, sackbut, psaltery, dulcimer, và mọi thứ nhạc khí, các người hãy sấp mình xuống và thờ lạy tượng vàng mà vua Nebuchadnezzar đã dựng; còn ai không sấp mình xuống thờ lạy thì ngay giờ đó sẽ bị quăng vào giữa lò lửa hừng hực. Cho nên lúc bấy giờ, khi mọi người nghe tiếng cornet, flute, harp, sackbut, psaltery, và mọi thứ nhạc khí, hết thảy các dân, các nước, các tiếng đều sấp mình xuống và thờ lạy tượng vàng mà vua Nebuchadnezzar đã dựng. Daniel 3:1-7.

Vào “thời” đó, hay trong cùng “giờ” ấy, tức là đạo luật ngày Chủ nhật tại Hoa Kỳ, ai từ chối thờ lạy tượng vàng sẽ “bị quăng vào giữa lò lửa hực đang cháy.” Sách duy nhất trong Cựu Ước có từ được dịch là “giờ” là sách Daniel. Từ “giờ” trong chương ba tượng trưng cho sự xuất hiện của dấu của con thú. Từ “giờ” cũng đại diện cho sứ điệp của thiên sứ thứ nhất trong chương bốn, vì ở đó nó tượng trưng cho lời cảnh báo gửi đến Nebuchadnezzar về “giờ” phán xét của Đức Chúa Trời sắp đến.

Bấy giờ Đa-ni-ên, tức là Bên-tơ-sa-xa, sùng sốt trong khoảng một giờ, và các ý tưởng khiến ông bối rối. Vua phán: “Bên-tơ-sa-xa, đừng để chiêm bao hay lời giải nghĩa nó làm người bối rối.” Bên-tơ-sa-xa đáp: “Thưa chúa tôi, ước chi chiêm bao ấy ứng trên những kẻ ghét ngài, và lời giải nghĩa ấy ứng cho các kẻ thù nghịch của ngài.” Đa-ni-ên 4:19.

Đa-ni-ên đã đưa ra lời cảnh báo cho Nê-bu-cát-nết-xa về “giờ” phán xét của Đức Chúa Trời dành cho ông đang gần kề, nhưng về sau Nê-bu-cát-nết-xa đã khước từ. “Giờ” trong chương bốn, khi được dùng lại trong chương, thì biểu thị “giờ” mà sự phán xét đã đến. Trong lịch sử Millerite, “giờ” thứ nhất trong chương bốn tượng trưng cho sự xuất hiện của thiên sứ thứ nhất vào năm 1798. Thông điệp ấy được ứng nghiệm khi sự phán xét điều tra bắt đầu vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Trong chương bốn, “giờ” trước hết là biểu tượng của một thông điệp về sự phán xét sắp đến, rồi được dùng như biểu tượng cho việc sự phán xét đã đến. Lần sử dụng đầu tiên của từ “giờ” đại diện cho năm 1798 và sự xuất hiện của thiên sứ thứ nhất, còn lần thứ hai đại diện cho ngày 22 tháng 10 năm 1844 và sự xuất hiện của thiên sứ thứ ba.

Ngay giờ đó điều ấy đã được ứng nghiệm trên Nê-bu-cát-nết-xa: ông bị đuổi khỏi loài người, ăn cỏ như bò, và thân thể ông ướt đẫm sương trời, cho đến khi tóc ông mọc như lông đại bàng, và móng tay ông như vuốt chim. Đa-ni-ên 4:33.

Vì vậy, “giờ” trong chương bốn là biểu tượng cho cả năm 1798 và 1844, là các điểm kết thúc của hai lời rửa “bảy lần” chống lại các vương quốc miền bắc (bắt đầu năm 723 TCN) và miền nam (bắt đầu năm 677 TCN) của Israel. Hai lời rửa ấy, tượng trưng cho hai nghìn năm trăm hai mươi năm tàn lạc và nô lệ, biểu thị sự thi hành con thịnh nộ đầu tiên và sau cùng của Đức Chúa Trời đối với dân Ngài bội đạo. Cả hai đều khởi đầu bằng sự phán xét của Đức Chúa Trời, và các điểm kết thúc tương ứng của chúng tượng trưng cho sứ điệp cảnh báo về cuộc phán xét điều tra sắp đến của Đức Chúa Trời, hoặc sự khai mở của cuộc phán xét điều tra. Cả hai cuộc phán xét được biểu thị bởi sự kết thúc của hai sự phán xét “bảy lần” đều được biểu trưng bằng từ “giờ” trong chương bốn sách Đa-ni-ên.

Trong lịch sử Millerite, “giờ” tượng trưng cho sự khởi đầu của phong trào vào thời kỳ cuối cùng năm 1798, khi thiên sứ thứ nhất xuất hiện, và “giờ” thứ hai trong chương bốn tượng trưng cho sự kết thúc của phong trào, khi thiên sứ thứ ba xuất hiện vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Phong trào Millerite của thiên sứ thứ nhất được lặp lại trong phong trào của thiên sứ thứ ba, vì vậy hai lần dùng từ “giờ” trong chương bốn cũng đánh dấu thời kỳ cuối cùng năm 1989, cũng như luật Chủ nhật sắp đến. Phong trào Millerite của thiên sứ thứ nhất đã công bố sự khai mở của sự phán xét điều tra, và phong trào của thiên sứ thứ ba công bố sự khai mở của sự phán xét thi hành của Đức Chúa Trời, vốn mang tính tiên tri, bắt đầu từ luật Chủ nhật, và tiếp diễn, gia tăng cho đến Sự Tái Lâm của Đấng Christ.

Chúng ta sẽ tiếp tục nghiên cứu chương ba của sách Daniel, và kết thúc việc xem xét của chúng ta về từ "hour" trong bài viết tiếp theo.

Này, Ta sai các con đi như chiên ở giữa bầy sói; vậy hãy khôn ngoan như rắn và hiền lành như chim bồ câu. Nhưng hãy coi chừng người ta: vì họ sẽ nộp các con cho các hội đồng, và sẽ đánh đòn các con trong các nhà hội của họ; các con sẽ bị điệu đến trước các tổng đốc và các vua vì có Ta, để làm chứng nghịch lại họ và các dân ngoại. Nhưng khi họ nộp các con, đừng lo nghĩ phải nói thế nào hay nói điều gì; vì ngay trong giờ ấy điều các con phải nói sẽ được ban cho các con. Vì chẳng phải các con nói, nhưng là Thánh Linh của Cha các con nói trong các con. Anh sẽ nộp em đến chết, cha sẽ nộp con; con cái sẽ dấy lên nghịch cha mẹ và khiến họ phải chết. Các con sẽ bị mọi người ghét vì danh Ta; nhưng ai bền chí đến cuối cùng sẽ được cứu. Khi họ bắt bớ các con trong thành này, hãy trốn sang thành khác; vì thật, Ta nói với các con, các con chưa đi hết các thành của Israel thì Con Người đã đến. Môn đồ chẳng hơn thầy, đầy tớ cũng chẳng hơn chủ. Môn đồ được như thầy, đầy tớ được như chủ là đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Beelzebub, huống chi là người nhà ông ấy. Vậy đừng sợ họ; vì chẳng có điều gì che giấu mà không bị bày tỏ; cũng chẳng có điều gì kín giấu mà không bị biết đến. Điều Ta nói với các con trong tối tăm, hãy nói ra trong ánh sáng; điều các con nghe rỉ tai, hãy rao giảng trên mái nhà. Đừng sợ những kẻ giết thân thể mà không thể giết linh hồn; nhưng hãy kính sợ Đấng có thể hủy diệt cả linh hồn lẫn thân thể trong địa ngục. Ma-thi-ơ 10:16-28.